

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN THÀNH ỦY

CHUYÊN ĐỀ
HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG;
QUYẾT TÂM THỰC HIỆN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC
BỘ MÁY, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THÀNH PHỐ TỈNH GỌN,
HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; PHẤN ĐẤU HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Kế hoạch số 380-KH/TU ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy biên soạn tài liệu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2025 **“HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG; QUYẾT TÂM THỰC HIỆN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THÀNH PHỐ TINH GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; PHẤN ĐẤU HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025”**.

Tài liệu được biên soạn phục vụ việc học tập, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân. Tài liệu gồm 2 phần:

Phần thứ nhất: **MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẢNG TA VỀ PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG; TINH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY.**

Phần thứ hai: **VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG; QUYẾT TÂM THỰC HIỆN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THÀNH PHỐ TINH GỌN HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; PHẤN ĐẤU HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025.**

PHẦN THỨ NHẤT

MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẢNG TA VỀ PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG; TINH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY

I. MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẢNG TA HIỆN NAY VỀ Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG

1.1. Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường

Thứ nhất, ý chí tự lực, tự cường là không phụ thuộc vào lực lượng bên ngoài, có quan điểm độc lập trong quan hệ quốc tế

Trong khi hầu hết các đảng cộng sản ở Châu Âu đều có quan điểm cho rằng, cách mạng ở các nước thuộc địa phụ thuộc hoàn toàn vào cách mạng ở các nước tư bản (chính quốc), cách mạng ở các nước thuộc địa không thể thắng lợi khi cách mạng vô sản ở chính quốc chưa thắng lợi thì Nguyễn Ái Quốc không tán thành quan điểm đó. Người cho rằng, với ý chí, khát vọng đấu tranh mãnh liệt, bất khuất vì độc lập, tự do, cách mạng ở các nước thuộc địa (trong đó có Việt Nam) hoàn toàn có thể chủ động giành thắng lợi, không phụ thuộc việc cách mạng ở chính quốc có thắng lợi hay không.

Người nêu rõ quyết tâm, ý chí, phương pháp cách mạng, sự nghiệp cách mạng của dân tộc theo con đường chủ nghĩa Mác - Lênin, thể hiện sâu sắc quan điểm tự lực, tự cường trong đấu tranh cách mạng: “Đối với tôi, câu trả lời đã rõ ràng: trở về nước, đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ, đưa họ ra đấu tranh giành tự do độc lập”¹. Người nhấn mạnh, cách mạng muốn thành công phải tự lực cánh sinh, “dựa vào sức mình là chính”, độc lập, tự chủ, không trông chờ, ỷ lại, phụ thuộc vào bên ngoài, “muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã”. Người chỉ rõ: “Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”².

Thứ hai, ý chí tự lực, tự cường là phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, nhưng không phải ở đâu và bất cứ lúc nào quần chúng nhân dân cũng làm được cách mạng. Muốn làm được cách mạng, quần chúng nhân dân phải được giác ngộ, vận động, tổ chức, rèn luyện. Như vậy, mới có thể huy động, tập hợp, phát huy cao nhất

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, H. 2021, t.1, tr. 209.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr. 445.

vai trò, sức mạnh của mọi lực lượng quần chúng trên cùng một mặt trận, biến ý chí tự lực, tự cường của quần chúng thành sức mạnh cách mạng.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “Nhân dân” là phạm trù cao quý nhất. Người nói: “Trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của Nhân dân”³, “Nếu lãnh đạo khéo thì việc gì khó khăn mấy và to lớn mấy, Nhân dân cũng làm được”⁴. Vì vậy, Người luôn nhấn mạnh phải động viên lực lượng của toàn dân, có dân là có tất cả.

Sức mạnh ý chí tự lực, tự cường của toàn dân được huy động và hiện diện to lớn, tạo nên thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tiếp tục được Đảng ta phát huy cao độ trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược cũng như trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vai trò và sức mạnh của nhân dân luôn được Đảng ta phát huy cao độ trong hai cuộc trường kỳ kháng chiến, cũng như trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ đất nước kể từ khi hòa bình lập lại đến nay, tạo nên những thành tựu vô cùng quan trọng về kinh tế - xã hội, đem lại những thay đổi lớn lao về diện mạo đất nước trong tiến trình thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thứ ba, ý chí tự lực, tự cường là có sự tổ chức chặt chẽ, có phương pháp cách mạng đúng đắn dưới sự lãnh đạo của Đảng

Để tiến hành cách mạng thì điều kiện trước hết là phải có một Đảng cách mệnh có sức mạnh lôi cuốn và tập hợp tất cả các lực lượng trong một tổ chức chặt chẽ, “để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁵.

Sự ra đời của Đảng đánh dấu bước ngoặt đặc biệt quan trọng trong tiến trình cách mạng dân tộc, trở thành nhân tố tiên quyết, quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, dẫn dắt, lãnh đạo nhân dân từng bước đấu tranh, chuẩn bị các điều kiện mọi mặt, đưa tới sự thành công của cách mạng. Tinh thần tự lực, tự cường, có sự tổ chức chặt chẽ, có phương pháp cách mạng đúng đắn dưới sự lãnh đạo của Đảng đã làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước (1954 - 1975),

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr. 453.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr. 492.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr. 289.

công cuộc xây dựng và phát triển đất nước (từ năm 1975 đến nay), đặc biệt là trong gần 40 năm đổi mới (từ năm 1986 đến nay).

Thứ tư, ý chí tự lực, tự cường là kết hợp nội lực và ngoại lực, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại

Ý chí tự lực, tự cường đã giúp Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh nhận thức rõ sức mạnh của chủ nghĩa dân tộc chân chính, bao gồm chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc có thể tạo nên sức mạnh nội lực lớn lao giúp một dân tộc bị áp bức, bóc lột tự đứng lên chống lại chủ nghĩa đế quốc, thực dân và giải phóng mình.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân tố mang tính quyết định của cách mạng giải phóng dân tộc chính là sức mạnh của toàn dân tộc, nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường “đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”⁶ nhưng đồng thời “phải củng cố tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp, nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới”⁷. Nói cách khác, phải biết kết hợp khéo léo, chặt chẽ giữa phát huy sức mạnh nội lực và sức mạnh ngoại lực, sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa mọi nguồn lực thực hiện thắng lợi mục tiêu cách mạng.

Người chỉ rõ, sức mạnh nội lực, sức mạnh dân tộc là nguồn lực nội sinh, giữ vai trò quyết định; sức mạnh ngoại lực, sức mạnh thời đại là nguồn lực từ bên ngoài, quan trọng, bổ trợ, gia tăng thêm sức mạnh của dân tộc, phát huy tác động thông qua nguồn lực từ bên trong. Do đó, Người khẳng định: cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, phải đoàn kết với các dân tộc áp bức, giai cấp công nhân các nước tư bản và lực lượng yêu chuộng hòa bình, tiến bộ trên thế giới. Trong cuộc đấu tranh cách mạng, chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc được coi là nền tảng sức mạnh nội sinh, có thể huy động, tập hợp được hết thảy các giai tầng xã hội đoàn kết trên một mặt trận, đấu tranh giành độc lập dân tộc cũng như bảo vệ vững chắc nền độc lập đó. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (năm 1941) do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chủ trì đã chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các giai tầng, tổ chức, đoàn thể cứu quốc, thống nhất ý chí, hành động trong toàn Đảng, toàn dân đẩy mạnh cuộc vận động giải phóng dân tộc. Đồng thời, nhanh nhạy nắm bắt diễn biến của tình hình quốc tế, tranh thủ thời cơ thuận lợi, sự ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới, xúc tiến khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là minh chứng sống động nhất về sự kết hợp nội lực và ngoại lực, dân tộc và thời đại, trở thành nhân tố quy tụ, thúc đẩy, kết tinh mọi nguồn lực trong và ngoài, đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng và Lãnh tụ Hồ Chí Minh.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr. 283.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr. 70.

Thứ năm, ý chí tự lực, tự cường là quyết tâm bảo vệ, giữ vững nền độc lập dân tộc; phát huy tinh thần lao động sáng tạo, xây dựng, phát triển đất nước

Quan điểm “không có gì quý hơn độc lập tự do” trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyết tâm bảo vệ và giữ vững độc lập dân tộc, “nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ” đã thể hiện rất rõ khi Tổ quốc bị lâm nguy, khi dân tộc phải chống lại âm mưu áp đặt chế độ áp bức, bóc lột của chủ nghĩa đế quốc thực dân và đương đầu với những kẻ thù có sức mạnh kinh tế, quân sự vào hàng cường quốc thế giới. Thực tế, ngay sau khi Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, chúng ta đã chuẩn bị ngay cho một cuộc kháng chiến không thể tránh khỏi, được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ trong *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*: “Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa! Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”⁸.

Nhờ phát huy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc, quyết tâm vừa kháng chiến vừa kiến quốc, chúng ta càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng, làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “lùng lẩy năm châu, chấn động địa cầu”, chiến thắng của ý chí, khát vọng độc lập và khí phách Việt Nam.

Lịch sử tiếp tục chứng kiến những thách thức cam go về ý chí và khát vọng độc lập dân tộc qua cuộc đối đầu lịch sử giữa dân tộc Việt Nam và đế quốc Mỹ. Trước một cuộc chiến tranh khốc liệt, trường kỳ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu cao quyết tâm trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Người nói: “Phải giành thắng lợi quyết định trong một thời gian, ta không nói mấy năm, mấy tháng, mấy ngày, nhưng trong một thời gian càng ngắn càng tốt”⁹.

Để khích lệ, thôi thúc ý chí đấu tranh đến ngày đất nước toàn thắng, thống nhất trong mỗi người dân, Người chỉ rõ: “Nhiệm vụ thiêng liêng của toàn dân ta lúc này là phải nâng cao tinh thần quyết chiến quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc. Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi”¹⁰. Tin tưởng vào sự thắng lợi tất yếu của dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, trong bản Di chúc, Người khẳng định: “Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn”¹¹.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr. 534.

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 17.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 512.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 618.

Chiến thắng lịch sử 30/4/1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước một lần nữa khẳng định sự thắng lợi của ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm bảo vệ và giữ vững nền độc lập dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, ý chí tự lực, tự cường quyết tâm giữ vững nền độc lập của dân tộc, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc tiếp tục được Đảng ta phát huy trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ sau giải phóng đến nay.

1.2. Chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng về phát huy ý chí tự lực, tự cường

Quán triệt, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, trong suốt chặng đường cách mạng vẻ vang của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhấn mạnh đến “nội lực bên trong”, ý chí tự lực tự cường để hướng tới mục tiêu cao nhất là phát triển đất nước, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Tại Đại hội III, Đảng xác định luôn nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh trong nhiệm vụ cách mạng hai miền, cổ vũ nhân dân miền Bắc “tự lực cánh sinh để xây dựng một nền kinh tế tự chủ”, ở miền Nam “kháng chiến lâu dài, tự lực cánh sinh, diệt giặc cứu nước”.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (năm 1998) về “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” nhấn mạnh đối với nhiệm vụ xây dựng con người là “Có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991), về quan điểm, mục tiêu đề ra là: “Khơi dậy mọi tiềm năng của mỗi cá nhân, mỗi tập thể lao động và của cả cộng đồng dân tộc, động viên và tạo điều kiện cho mọi người Việt Nam phát huy ý chí tự lực, tự cường, cần kiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, ra sức làm giàu cho mình, cho đất nước”¹². Văn kiện Đại hội VIII (1996) nhấn mạnh: “Khơi dậy trong nhân dân lòng yêu nước, ý chí quật cường, phát huy tài trí của người Việt Nam, quyết tâm đưa nước nhà ra khỏi nghèo nàn và lạc hậu bằng khoa học công nghệ”¹³. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010 là Chiến lược đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Với mục tiêu: Đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển; nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần cho Nhân dân.

¹² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.51, sđd 2007, tr 154.

¹³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.55, sđd 2007, tr 388-389.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định các quan điểm chỉ đạo công cuộc đổi mới hiện nay, trong đó nhấn mạnh: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực... thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”¹⁴.

Trong bối cảnh hiện nay, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc chính là tạo ra nguồn lực to lớn đối với sự nghiệp phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phát huy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước trong giai đoạn mới là nhiệm vụ của mỗi người, nhưng trước hết là nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên. Trước yêu cầu đó, tại Điều 2, Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải: “Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, ý chí vươn lên, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần phát triển đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị”.

II. MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẢNG TA HIỆN NAY VỀ TÌNH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY

2.1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, lãnh đạo, rèn luyện và để lại dấu ấn sâu đậm trong quá trình hình thành và phát triển tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam. Quan điểm Hồ Chí Minh về tình giản bộ máy nhà nước là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho Đảng, Nhà nước kế thừa, phát huy, vận dụng và phát triển trong giai đoạn hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng đến tính hiệu quả, tinh gọn của bộ máy hành chính nhà nước. Sự tinh gọn về tổ chức là tiền đề rất cần thiết của một nhà nước hiệu lực, hiệu quả.

Ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, chính thức tuyên bố nền độc lập của Việt Nam và khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Thời điểm này, *Chính phủ cách mạng lâm thời* gồm 15 thành viên với 13 bộ. Đến năm 1946, *Chính phủ liên hiệp kháng chiến* chỉ gồm 12 thành viên và 10 bộ. Điều này vừa bảo đảm hoạt động nhanh, gọn; vừa bảo đảm tính cơ động, linh hoạt trong chiến tranh; giảm nhiều chi phí cho ngân sách nhà nước, đồng thời bảo đảm yếu tố bí mật, nhanh chóng khi

¹⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, H. 2021, t1, tr.110.

triển khai các nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc. Tháng 12/1945, trong bài “Trả lời phỏng vấn của phóng viên các báo về vấn đề đoàn kết”, khi được hỏi: Sao bây giờ lại chỉ có 10 bộ?”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trả lời rất rõ ràng, ngắn gọn: “Vì nước mình nhỏ nên không cần nhiều bộ”¹⁵.

Song song với việc thiết lập bộ máy hành chính Trung ương, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ đạo xây dựng ủy ban nhân dân các cấp theo phương châm gọn nhẹ về tổ chức, rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ. Người nói rõ: “Ủy ban nhân dân (làng, huyện, tỉnh, thành phố) là hình thức Chính phủ trong các địa phương, sau khi khởi nghĩa thắng lợi”; “Ủy ban có từ 5 đến 7 người... Ủy ban nhân dân tổ chức và làm việc theo một tinh thần mới, một chế độ dân chủ mới...”¹⁶.

Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm đặt ra yêu cầu phải chấn chỉnh biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính, đồng thời, đề ra những giải pháp để xây dựng bộ máy hành chính tinh gọn, hiệu quả. Trong giai đoạn vừa phải xây dựng vừa phải đấu tranh giữ vững chính quyền Nhà nước mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh càng đặc biệt quan tâm đến vấn đề cán bộ, cụ thể là cách thức, lề lối làm việc của bộ máy tổ chức.

Hơn một tháng sau khi chính quyền nhân dân được thành lập, tháng 10/1945, với bút danh Chiến Thắng, Người có bài viết: “Thiếu óc tổ chức - Một khuyết điểm lớn trong các Ủy ban nhân dân”. Người đã chỉ ra: “một khuyết điểm lớn, chung cho phần đông các Ủy ban nhân dân là bệnh lộn xộn, thiếu tổ chức”¹⁷; “vào trụ sở một Ủy ban nhân dân, người ta nhận ngay thấy sự lộn xộn trong việc xếp đặt bàn giấy: đồ ai biết chỗ ông chủ tịch, ông thư ký, ông tài chính ngồi đâu”¹⁸, “trong một Ủy ban, nhiều khi có người rất rỗi rãi, cả ngày chỉ chạy ra chạy vào cho có chuyện, có người lại bù đầu rối óc vì một mình phải kiêm đến mấy việc: nào ngoại giao, nào tư pháp, nào tài chính”¹⁹. Đồng thời, Người yêu cầu: “Cán bộ chăm chỉ làm việc chưa đủ, cần phải biết làm việc cho có phương pháp. Phải *cần* mà phải *cẩn* nữa”²⁰.

Tháng 8/1951, trong “Lời kêu gọi nhân dịp Cách mạng Tháng Tám và ngày độc lập”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị: “Thực hành chấn chỉnh biên chế, để bớt sự đóng góp cho dân và thêm lực lượng vào công việc tăng gia sản xuất”²¹.

Tháng 3/1952, Người đưa ra yêu cầu tinh gọn, đó là: “Các cơ quan chính quyền và đoàn thể, các cơ quan kinh tế và các Ủy ban, cần phải *nâng cao năng suất, giảm bớt số người* (tinh giản). Hiện nay, các cơ quan của ta

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.146.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.12,13,14.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.42.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.42

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.43.

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.43.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 7, tr.164.

người nhiều, việc ít, xài phí lu bù...”, “Vô luận thế nào cũng phải tìm đủ cách để biên chế các cơ quan lại. Chúng ta phải dùng tinh thần bôn-sê-vích mà *thực hành một chế độ tiết kiệm nghiêm ngặt*. Nếu chúng ta không muốn dùng vốn liếng của ta vào những việc linh tinh, thì chúng ta phải thực hành ngay chế độ ấy”²².

Tháng 6/1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra “khái niệm” tinh giản: “Nói chung, các cơ quan đều phải tiết kiệm. Riêng cơ quan cung cấp tổ chức còn kèn càng, thừa người, phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực, những người thừa phải đưa đi chỗ thiếu, những người ở lại phải thi đua nâng cao năng suất của mình. Thế là tinh giản, tinh là năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kèn càng, tránh hình thức”²³.

2.2. Quan điểm của Đảng ta hiện nay về tinh gọn tổ chức bộ máy

Tinh gọn bộ máy - quan điểm chỉ đạo xuyên suốt của Đảng ta. Từ Đại hội VII đến nay, Đảng ta liên tục ban hành nhiều nghị quyết, kết luận để lãnh đạo thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Những đổi mới về thể chế, trọng tâm là đổi mới công tác tổ chức bộ máy hệ thống chính trị là một trong những điều kiện cơ bản, quyết định đạt được những thành tựu vĩ đại sau gần 40 năm đổi mới đất nước. Nhất là trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ IX, XII, XIII đều nhấn mạnh các nhiệm vụ cụ thể về tinh gọn tổ chức bộ máy hoặc nghiên cứu xây dựng mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

Ngày 25/10/2017, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Nghị quyết số 18-NQ/TW đề ra mục tiêu: “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương”.

Qua triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã được sắp xếp, tinh gọn và đạt được một số kết quả nổi bật. *Về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống hành chính nhà nước*: Đối với tổ chức hành chính của bộ, cơ quan ngang bộ: đã giảm được 17 tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục, giảm 10 cục thuộc tổng cục và thuộc bộ, giảm

²² HCM toàn tập, tập 7, tr.367.

²³ HCM toàn tập, tập 7, tr.432.

144 vụ/ban thuộc tổng cục và thuộc bộ, cơ bản giảm phòng trong vụ (không tính Bộ Công an và Bộ Quốc phòng). Đối với địa phương: đã giảm được 13 sở và tương đương, giảm 2.590 phòng và tương đương thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. *Về đơn vị sự nghiệp công lập*: đến hết năm 2023 còn 46.540 đơn vị (giảm 8.149 đơn vị, tương ứng 15,13%). *Về sắp xếp đơn vị hành chính*: giai đoạn 2019 - 2021 có 45/45 tỉnh, thành phố thuộc diện sắp xếp đã giảm 8 đơn vị hành chính cấp huyện, 561 đơn vị hành chính cấp xã; giai đoạn 2023 - 2025, có 51/51 tỉnh, thành phố thuộc diện sắp xếp, đã thực hiện giảm 9 đơn vị hành chính cấp huyện, 563 đơn vị hành chính cấp xã. Bên cạnh kết quả đã đạt được, việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị chưa thực sự quyết liệt, đồng bộ và tổng thể. Tổ chức bộ máy còn chồng chéo, nhiều tầng nấc, đầu mối; phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn vẫn còn trùng lặp, chồng chéo; phân cấp, phân quyền chưa đồng bộ, thiếu hợp lý; việc sắp xếp chưa thực sự gắn với xác định vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức²⁴.

Trước tình hình đó, đồng chí Giáo sư, Tiến sĩ, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có bài viết về xây dựng hệ thống chính trị với tiêu đề “*Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả*”. Bài viết đã đề ra một số công tác trọng tâm, đó là:

Thứ nhất, xây dựng và tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống chính trị mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam đáp ứng những yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Tập trung tổng kết 07 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, đánh giá nghiêm túc, toàn diện về tình hình và kết quả đạt được, những ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Nghị quyết; đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Tổng kết phải tiến hành khách quan, dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sắc, cầu thị, sát đúng với tình hình thực tiễn từ đó đề xuất mô hình tổ chức mới, đánh giá ưu điểm và tác động khi thực hiện mô hình mới, phải bám sát Hiến pháp, Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nguyên tắc của Đảng, các Nghị quyết của Trung ương... bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực; hạn chế tổ chức trung gian; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể trên cơ sở tính đảng, tính hợp lý, tính hợp pháp.

²⁴ Bài viết “*Đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” theo tinh thần định hướng của đồng chí GS, TS, Tổng Bí thư Tô Lâm*” của đồng chí Phạm Thị Thanh Trà, Bộ trưởng Bộ Nội vụ in trên Tạp chí Cộng sản, số 1.053 + 1.054 (1-2025), trang 86.

Thứ hai, tập trung hoàn thiện thể chế theo tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng” để nhanh chóng đưa chủ trương của Đảng đi vào thực tiễn cuộc sống. Rà soát các quy định pháp luật có liên quan để chủ động chuẩn bị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo đúng quy định, bảo đảm chủ trương của Đảng được triển khai nhanh nhất sau khi được Trung ương thống nhất thông qua. Tập trung hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, gắn với tinh thần đẩy mạnh phân cấp, phân quyền với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, Trung ương, Chính phủ, Quốc hội tăng cường hoàn thiện thể chế, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát và cải cách tối đa thủ tục hành chính, giảm chi phí, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp. Quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong bộ máy nhà nước, bảo đảm sự phân biệt rõ cấp ban hành chủ trương, chính sách, pháp luật với cấp tổ chức thực hiện.

Thứ ba, gắn tinh gọn tổ chức bộ máy với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ, biên chế hợp lý, chuẩn hóa chức danh. Ban hành quy định về khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ ở từng cấp, từ Trung ương tới cơ sở, từng loại hình để chủ động rà soát, xác định có thể bố trí ngay. Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyển dụng, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đánh giá cán bộ theo hướng thực chất, vì việc tìm người, trên cơ sở sản phẩm cụ thể đo đếm được, không có vùng cấm, không có ngoại lệ trong đánh giá cán bộ. Có cơ chế hữu hiệu sàng lọc, đưa ra khỏi vị trí công tác đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và sử dụng đối với người có năng lực nổi trội.

PHẦN THỨ HAI

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG; QUYẾT TÂM THỰC HIỆN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THÀNH PHỐ TINH GỌN HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; PHẤN ĐẤU HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỰC HIỆN TINH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ THỜI GIAN QUA

Quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Thành ủy ban hành Chương trình số 27-CTr/TU ngày 29/12/2017 về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và thành lập Ban Chỉ đạo; nhằm đề ra những quan điểm chỉ đạo và xác định các mục tiêu, những nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thành phố thực hiện quyết liệt, đồng bộ về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị. Chủ động thực hiện giảm đầu mối các sở, ban, ngành và cơ cấu bên trong của từng tổ chức trong hệ thống chính trị; không thành lập mới các tổ chức trung gian; giải thể, sắp xếp lại các cơ quan tổ chức hoạt động không hiệu quả; sắp xếp lại, giảm tối đa số lượng phòng trong sở, ban, ngành, trung tâm, chi cục; tiến hành rà soát chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị để khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; thực hiện kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý; kiên quyết cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giảm số người phục vụ trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị. Tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị từ thành phố đến cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn. Kết quả, thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, từ tháng 10/2017 đến tháng 12/2024, thành phố đã giảm: 03 cơ quan trực thuộc Thành ủy; giảm 80 phòng trực thuộc (đầu mối bên trong);

giảm 59 đơn vị sự nghiệp công lập; giảm 12 cấp phó cơ quan; giảm 206 cấp phó cấp phòng và tương đương; giảm 35 cấp phó các đơn vị sự nghiệp; giảm 05 đơn vị hành chính cấp xã²⁵.

Thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; thành phố khẩn trương thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị thành phố. Tính đến tháng 02/2025, Ban Thường vụ Thành ủy đã quyết định kết thúc hoạt động của 03 Ban Cán sự đảng, 08 Đảng đoàn và 03 Đảng ủy khối trực thuộc Thành ủy; thành lập 02 Đảng bộ trực thuộc Thành ủy; thành lập Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trên cơ sở hợp nhất Ban Tuyên giáo Thành ủy và Ban Dân vận Thành ủy. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối Nhà nước: thành lập Sở Nội vụ trên cơ sở hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động Thương binh và Xã hội; thành lập Sở Tài chính trên cơ sở hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính; thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường; thành lập Sở Xây dựng trên cơ sở hợp nhất Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải; Sở Khoa học và Công nghệ trên cơ sở hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Khoa học và Công nghệ; thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo trên cơ sở Ban Dân tộc và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo từ Sở Nội vụ.

Đồng thời, căn cứ chỉ đạo, định hướng của thành phố, các quận, huyện tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện theo quy định. Nhìn chung, việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị thành phố được thực hiện trên cơ sở tổ chức hợp lý các cơ quan, đơn vị quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; bảo đảm tinh gọn, giảm đầu mối nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động trong giai đoạn mới.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được thực hiện trong bối cảnh có nhiều thời cơ, thuận lợi, khó

²⁵ Báo cáo số 601-BC/TU ngày 25/12/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

khăn, thách thức đan xen; tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh, phức tạp và khó đoán định; đất nước ta bị tác động bởi các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống ngày càng đa dạng, phức tạp; đại dịch Covid-19 kéo dài ảnh hưởng nghiêm trọng đến hầu hết các ngành, lĩnh vực của thành phố, nhưng với sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của Trung ương cùng sự nỗ lực lớn, quyết tâm cao của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp, thành phố đã đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực.

Công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường

Quán triệt sâu sắc quan điểm Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, Đảng bộ tăng cường đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Đảng bộ lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Kết luận số 01-KL/TW), gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp... Qua đó, tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần đưa việc học tập ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả, thiết thực. Công tác xây dựng chính quyền các cấp; công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tiếp tục được nâng cao, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật.

Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh cơ bản đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra

Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng phát triển thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, giảm tỷ trọng khu vực nông nghiệp; tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ (kể cả thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm) tăng từ 89,49% năm 2020 lên 90,69% dự kiến năm 2025, khu vực nông nghiệp giảm từ 10,44% năm 2020 xuống còn 9,31% trong cơ cấu GRDP năm 2025. Quy mô nền kinh tế

thành phố tiếp tục được mở rộng, tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) theo giá hiện hành năm 2025 dự kiến đạt trên 150.000 tỷ đồng, gấp 1,67 lần so với năm 2020; đóng góp khoảng 10% vào quy mô kinh tế vùng đồng bằng sông Cửu Long; tỷ trọng đóng góp GDP cả nước chiếm khoảng 1,2%. Tổng sản phẩm bình quân đầu người (GRDP/người) tăng từ 72,41 triệu đồng năm 2020, dự kiến năm 2025 đạt trên 120 triệu đồng. Năng suất lao động tăng qua các năm, từ 130,82 triệu đồng/lao động năm 2020, dự kiến năm 2025 đạt tối thiểu 240 triệu đồng/lao động.

Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển công nghiệp; phát triển thương mại - dịch vụ. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giữ vai trò chủ lực, chiếm tỷ trọng trên 96% trong giá trị sản xuất toàn ngành, với ưu thế ngành công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm có tỷ trọng cao nhất gần 65%. Ngành dịch vụ phát triển đa dạng với nhiều loại hình, tiếp tục giữ vai trò chủ lực trong cơ cấu GRDP, tác động tích cực đến ngành, lĩnh vực khác và từng bước xây dựng vai trò trung tâm dịch vụ của thành phố về các lĩnh vực: tài chính, thương mại - dịch vụ, logistics, giáo dục, đào tạo nghề, y tế, khoa học công nghệ... của vùng.

Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao; làm tốt vai trò là trung tâm dịch vụ khoa học kỹ thuật về sản xuất và chế biến các sản phẩm nông nghiệp và thủy sản của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, ước đến cuối năm 2024 toàn thành phố có 36/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (hoàn thành trước 01 năm mục tiêu Nghị quyết số 59-NQ/TW) và 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Huy động các nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tăng cường liên kết, hợp tác phát triển. Công tác quy hoạch, đảm bảo tính liên kết và đồng bộ, tạo không gian phát triển mới, thu hút nhiều nhà đầu tư quan tâm. Công tác quản lý xây dựng đô thị đạt nhiều kết quả tích cực; tập trung xây dựng Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chủ động tăng cường các hoạt động đối ngoại, đẩy mạnh thu hút đầu tư. Thành phố đã ký kết 10 bản ghi nhớ với các đối tác nước ngoài trên các lĩnh vực giáo dục, xây dựng, công nghệ, môi trường, kinh tế - xã hội. Quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa thành phố với địa phương các nước được đẩy mạnh.

Phát triển văn hóa - xã hội nhiều điểm sáng

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo phát triển toàn diện và đạt được một số thành tựu với hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp (90 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, 05 trường đại học, 02 cơ sở đại học), đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, đáp ứng khá tốt nhu cầu đào tạo nguồn nhân

lực cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Mạng lưới trường lớp và quy mô học sinh ở các bậc học, cấp học ngày một nâng lên.

Lĩnh vực văn hóa không ngừng phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu; xây dựng đời sống văn hóa gắn kết chặt chẽ với phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hào hiệp - Thanh lịch”. Công tác tôn tạo, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa kết hợp gắn với phát triển du lịch được chú trọng.

Chú trọng khoa học và công nghệ, thông tin - truyền thông. Thị trường khoa học và công nghệ của thành phố từng bước được hình thành và phát triển. Thúc đẩy các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua việc hỗ trợ, nâng cao năng lực cho các thành phần trong Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh triển khai thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực, nhất là triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

Chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19. Chăm lo người có công, hỗ trợ người nghèo, bảo vệ người lao động. Đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của xã hội; chú trọng giải quyết việc làm, giảm nghèo; thực hiện đúng, đầy đủ chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với an ninh nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; sẵn sàng ứng phó với các tình huống xảy ra

Lực lượng vũ trang thành phố thường xuyên tổ chức tập huấn, diễn tập, đào tạo, xây dựng theo hướng cách mạng, chính quy, từng bước trang bị hiện đại, đảm bảo yêu cầu sẵn sàng chiến đấu, kịp thời giúp dân phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; kịp thời giải quyết những mâu thuẫn, bức xúc và tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân. Chủ động nắm chắc và xử lý hiệu quả tình hình an ninh chính trị, an ninh kinh tế, văn hóa tư tưởng, thông tin truyền thông..., đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, trật tự công cộng, phòng cháy, chữa cháy.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THÀNH PHỐ TINH GỌN, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ; PHẦN ĐÁU HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đồng bộ việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị thành phố với quyết tâm cao, nỗ lực lớn và hành động quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền các cấp thành phố theo tinh thần các Kết luận của Trung ương (Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025”. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cụ thể hóa bằng các kế hoạch, chương trình hành động và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thành phố, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới; xác định những nội dung cần thực hiện theo các nhóm nhiệm giải pháp trong năm 2025 và những năm tiếp theo. Đồng thời, quan tâm đẩy mạnh công tuyên truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức hành động trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai phải thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của toàn hệ thống chính trị, bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, nhiệm vụ phát triển thành phố.

Thường xuyên, chủ động nắm bắt tình hình dư luận, tư tưởng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong đó, coi trọng công tác chính trị tư tưởng, tuyên truyền rộng rãi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những văn bản liên quan đến cả hệ thống chính trị để qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận, thống nhất hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tạo sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện.

Chủ động, sáng tạo, vận dụng các quy định của Trung ương phù hợp với tình hình thực tế của thành phố để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình phù hợp, công khai, dân chủ, minh bạch, khách quan, thận trọng, nhân văn. Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức

bộ máy phải gắn với thực hiện đề án vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Đặc biệt, quá trình này cần chú trọng gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, kỹ năng, nghiệp vụ,... cho đội ngũ cán bộ ở cương vị mới, tổ chức mới, vị trí việc làm mới để bảo đảm công việc chung của hệ thống chính trị “đọc ngang thông suốt”.

Chú trọng hiện đại hóa nền hành chính, tăng cường lãnh đạo, quản trị hiện đại gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động để cải cách tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị thành phố. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình công tác, nguyên tắc làm việc bảo đảm các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp, kiện toàn thực sự được “nâng cấp”, tạo đột phá về hiệu lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng hoạt động được “nâng tầm”. Đẩy mạnh cải cách hành chính; đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp. Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết, thi đua và khen thưởng nhằm khắc phục kịp thời bất cập, hạn chế, vướng mắc; đồng thời, phát huy sáng kiến, kinh nghiệm hiệu quả, mô hình mới, nhân rộng mô hình hay, cách làm tốt. Đặc biệt, phải huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong quá trình thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị.

2. Quyết tâm phấn đấu hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ đã đoàn kết, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, phát huy tối đa các nguồn lực, đổi mới công tác lãnh đạo, điều hành, khắc phục nhiều khó khăn, thách thức chưa có tiền lệ, đạt được nhiều kết quả quan trọng và khá toàn diện trên các lĩnh vực. Đặc biệt là qua hơn 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, các nghị quyết, đề án cụ thể hóa, thành phố đã cơ bản gạt hái được những kết quả bước đầu quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết.

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025), 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025), 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), 80 năm Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025).

Đây còn là năm thành phố tập trung tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng - là sự kiện chính trị quan trọng của Đảng và là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, diễn ra trong bối cảnh đất nước và thành phố đạt được nhiều thành tựu to lớn, là khởi điểm lịch sử mới, bước sang kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Để hoàn thành thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội, đòi hỏi sự đoàn kết, thống nhất, tinh thần trách nhiệm, nỗ lực lớn của từng cán bộ, đảng viên thành phố cùng với quyết tâm rất cao của toàn Đảng, cả hệ thống chính trị, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp.

Căn cứ Nghị quyết nhiệm vụ năm 2025 của Thành ủy, các địa phương, cơ quan, đơn vị bám sát vào các nhiệm vụ được giao, cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình thực hiện cụ thể, hiệu quả; khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Trong đó, chú trọng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức xây dựng Đảng, trọng tâm và thường xuyên là xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, xây dựng nội bộ đoàn kết, thống nhất, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Chú trọng công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố; giữ vững các nguyên tắc xây dựng Đảng; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện nghiêm Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, khai thác và phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển thành phố; tăng cường ứng dụng, phát triển mạnh mẽ, hiệu quả khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số. Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Tiếp tục thực hiện tốt công tác

đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

KẾT LUẬN

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường; tinh gọn tổ chức bộ máy cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Những năm qua, thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, việc học tập và làm theo Bác trên địa bàn thành phố đã trở thành việc làm thường xuyên, thúc đẩy việc tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, đơn vị; góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nghị quyết nhiệm vụ năm 2025 của Thành ủy đã đề ra mục tiêu: “Quyết tâm thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh huy động nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025”. Vì vậy, thực hiện tốt chuyên đề là giải pháp quan trọng góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, phát huy ý chí, sức mạnh con người Cần Thơ trong thời kỳ mới, góp phần thực hiện đạt, vượt các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025 cũng như thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN THÀNH ỦY CẦN THƠ